

0.a. Goal

Mục tiêu 11: Phát triển đô thị, nông thôn bền vững, có khả năng chống chịu; đảm bảo môi trường sống và làm việc an toàn; phân bổ hợp lý dân cư và lao động theo vùng

0.b. Target

Mục tiêu 11.4: Tăng cường bảo vệ và bảo đảm an toàn các di sản văn hóa và thiên nhiên của thế giới và các di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO công nhận (mục tiêu 11.4 toàn cầu)

0.c. Indicator

Chỉ tiêu 11.4.1. Số lượng và tỷ lệ di sản văn hoá và thiên nhiên thế giới ở Việt Nam được bảo tồn

0.e. Metadata update

tháng 6/2021

1.a. Organisation

Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch

1.f. Contact mail

Số 20, ngõ 2, Hoa Lư, Q. Hai Bà Trưng

1.g. Contact email

banbientap@bvhttdl.gov.vn

2.a. Definition and concepts

Di sản văn hóa thế giới là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tiêu biểu của Việt Nam có giá trị nổi bật toàn cầu về văn hóa được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) ghi vào danh mục Di sản thế giới.

Di sản thiên nhiên thế giới là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tiêu biểu của Việt Nam có giá trị nổi bật toàn cầu về thiên nhiên được UNESCO ghi vào Danh mục Di sản thế giới.

Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới hỗn hợp là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tiêu biểu của Việt Nam đáp ứng được tiêu chí của cả Di sản văn hóa thế giới và Di sản thiên nhiên thế giới, được UNESCO ghi vào danh mục Di sản thế giới.

2.c. Classifications

Bảng danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm 31/12/2019)

3.a. Data sources

Dữ liệu hành chính do Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch tổng hợp.

3.d. Data release calendar

Năm.

3.e. Data providers

Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch

3.f. Data compilers

Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch

4.a. Rationale

Việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản thế giới chính là một định hướng quan trọng nhằm hỗ trợ phát triển du lịch. Nếu làm tốt việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên chính là góp phần bảo tồn và phát huy giá trị nguồn tài nguyên du lịch của nước ta

4.c. Method of computation

Method of computation

Công thức tính:

$$\frac{\text{Tỷ lệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới ở Việt Nam được bảo tồn (\%)}}{\text{Số di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới ở Việt Nam được bảo tồn}} = \frac{\text{Tổng số di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới ở Việt Nam}}{\text{Số di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới ở Việt Nam}} \times 100$$

5. Data availability and disaggregation

Chỉ có số liệu chung của năm 2019

(Nguồn công bố: Báo cáo quốc gia năm 2020 tiến độ 5 năm thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Số liệu từ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

6. Comparability/deviation from international standards

Chỉ tiêu này phản ánh các mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam (mục tiêu 11.2). Bộ chỉ tiêu phát triển bền vững toàn cầu không có chỉ tiêu này.

7. References and Documentation

- Thông tư số 03/2019/TT-BKHĐT ngày 22/01/2019 quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam;

- <https://unstats.un.org/sdgs/metadata/>